

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC VINH

BIÊN BẢN KIỂM KÊ
Năm 2023

Mẫu số: C53-HD

(Ban hành theo thông tư số 10/2017/TT-BT ngày
10/10/2017 của Bộ Tài Chính)

Số BB: 165/165

Thời điểm kiểm kê: Ngày Tháng Năm

Ban kiểm kê gồm:

- Bà: Nguyễn Thị Thu Cúc Chức vụ: Chủ tịch HD kiểm kê TS Đơn vị: Ban giám hiệu
- Ông: Trần Đình Luân Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS Đơn vị: Phòng Quản trị và Đầu tư
- Ông: Hoàng Việt Dũng Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS Đơn vị: Phòng Kế hoạch - Tài chính
- Ông: Trần Đình Diệu Chức vụ: Ủy viên HD kiểm kê TS Đơn vị: Phòng Kế hoạch - Tài chính
- Ông bà: Thái Ngọc Phức Chức vụ: Chuyên viên Phòng A.T - HT Đơn vị: Phòng Kế hoạch - Tài chính
- Ông bà: Lê Thị Duang Chức vụ: KSV Đơn vị: Phòng Kế hoạch - Tài chính
- Ông bà: Chức vụ: Đơn vị:
- Ông bà: Chức vụ: Đơn vị:

Đã kiểm kê TSCĐ và tài sản khác tại: Trường Sư phạm - PTN Quang - Lượng từ (cũ) (08807), kết quả như sau:

STT	Tên tài sản	Mã tài sản	Mã tài sản mới	Ngày tăng	Vị trí	SLSS	SLTT	Ghi chú
1	Bàn điều chỉnh 1 chiều: độ dịch chuyển 50 mm XR50P/M	08807.00.030000.001	5319	30/12/2021		1	1	
2	Bộ lọc NDC-50C-4	08807.00.030000.002	5320	30/12/2021		1	1	
3	Bộ lọc NDC-50C-4	08807.00.030000.003	5321	30/12/2021		1	1	
4	Dao động ký điện tử 1GHz MDO3012	08807.00.030000.004	5322	30/12/2021		1	1	

5	Máy hàn liên hợp (Fusion splicer) MUL-FSPLICE-200	08807.00.030000.005	5323	30/12/2021			1	1	
6	Bộ điều chỉnh 3 chiều (3-Axis MicroBlock™ Compact Flexure Stages) MAX303/M	08807.00.030000.006	5324	30/12/2021			1	1	
7	Bộ điều chỉnh 3 chiều (3-Axis MicroBlock™ Compact Flexure Stages) MAX303/M	08807.00.030000.007	5325	30/12/2021			1	1	
8	Bộ điều chỉnh 3 chiều (3-Axis MicroBlock™ Compact Flexure Stages) MAX303/M	08807.00.030000.008	5326	30/12/2021			1	1	
9	Gương phản xạ PF10-03-G01-10	08807.00.030000.009	5327	30/12/2021			1	1	
10	Gương phản xạ PF10-03-G01-10	08807.00.030000.010	5328	30/12/2021			1	1	
11	Bộ nâng đỡ cơ học tương ứng L490/M	08807.00.030000.011	5329	30/12/2021			1	1	
12	Kính hiển vi soi ngược IM-5	08807.00.030000.012	5330	30/12/2021			1	1	
13	Camera kính hiển vi 5.1 MP CMOS, USB 2.0 C-B5	08807.00.030000.013	5331	30/12/2021			1	1	

6

14	Đèn Halogen SL.S202L/M	08807.00.030000.014	5332	30/12/2021		1	✓		
15	Bóng Đèn SL.S202 SL.S252	08807.00.030000.015	5333	30/12/2021		1	✓		
16	Bóng Đèn SL.S202 SL.S252	08807.00.030000.016	5334	30/12/2021		1	✓		
17	Photomultiplier Modules PMT1002	08807.00.030000.017	5335	30/12/2021		1	✓		
18	Photomultiplier Modules PMT1002	08807.00.030000.018	5336	30/12/2021		1	✓		
19	Autocorrelator cho Femtosecond Lasers FSAC	08807.00.030000.019	5337	30/12/2021		1	✓		
20	Máy Quang Phổ UV-VIS-NIR, 200-1100nm AvaSpec-ULS2048CL-EVO-UA-50	08807.00.030000.020	5338	30/12/2021		1	✓		
21	Máy Quang Phổ NIR; 900nm-2500nm DW-S430 NIR Spectrophotometer	08807.00.030000.021	5339	30/12/2021		1	✓		
22	Bộ lọc trung hòa NDC-100C-4	08807.00.030000.022	5340	30/12/2021		1	✓		



23	Bộ lọc trung hòa NDC-100C-4	08807.00.030000.023	5341	30/12/2021		1	1	
24	Bộ lọc trung hòa NDC-100C-4	08807.00.030000.024	5342	30/12/2021		1	1	
25	Bộ lọc vùng ánh sáng nhìn thấy (10 nm FWHM) FKB-VIS-10	08807.00.030000.025	5343	30/12/2021		1	1	
26	Bộ lọc vùng ánh sáng hồng ngoại (10 nm FWHM) FKB-IR-10	08807.00.030000.026	5344	30/12/2021		1	1	
27	Khúc xạ kế AR4	08807.00.030000.027	5345	30/12/2021		1	1	
28	Bàn tách chùm 50:50 BPD254-FS	08807.00.110000.001	9620	30/12/2021		6	5+ 1	
29	Giá lắp bàn tách chùm điều chỉnh 3 chiều KS1T	08807.00.110000.002	9621	30/12/2021		6	6	
30	Tấm kính trong suốt HIR42350	08807.00.110000.003	9622	30/12/2021		10	AD	
31	Đèn UV G4T5	08807.00.110000.004	9623	30/12/2021		1	1	

8

32	Giá lắp gương điều chỉnh 3 chiều KSI	08807.00.110000.005	9624	30/12/2021			10	10	
33	Khớp nối và giữ thấu kính SMR I/M	08807.00.110000.006	9625	30/12/2021			10	10	
34	Trục giá đỡ TR30/M-P5	08807.00.110000.007	9626	30/12/2021			1	1	
35	Trục giá đỡ TR40/M-P5	08807.00.110000.008	9627	30/12/2021			1	1	
36	Trục giá đỡ TR50/M-P5	08807.00.110000.009	9628	30/12/2021			1	1	
37	Trục giá đỡ TR75/M-P5	08807.00.110000.010	9629	30/12/2021			1	1	
38	Trục giá đỡ TR100/M-P5	08807.00.110000.011	9630	30/12/2021			1	1	
39	Ổng đỡ UPH30/M-P5	08807.00.110000.012	9631	30/12/2021			1	1	
40	Ổng đỡ UPH40/M-P5	08807.00.110000.013	9632	30/12/2021			1	1	

41	Ông đồ UPH50/M-P5	08807.00.110000.014	9633	30/12/2021		1	1	
42	Nguồn nuôi cho photomultiplier model LDS12B	08807.00.110000.015	9634	30/12/2021		2	2	

Nghệ An, ngày...28 Tháng...2 năm 2024

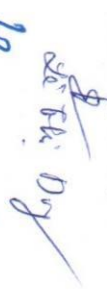
TRƯỞNG BAN KIỂM KÊ

PHÒNG KH-TC

PHÒNG QT&ĐT

ĐƠN VỊ SỬ DỤNG

BỘ PHẬN KIỂM KÊ


Lê Thị Hồng Loan


Thái Nữ Bình

